TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HÒA** TỈNH LONG AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án: 70/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 24-4-2018.
"V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Công Thức.

Các Hội Thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Ghên.

2. Ông Nguyễn Hồng Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Quốc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Ngày 24/4/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 205/2018/TLST-HNGĐ ngày 07/3/2018 về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/QĐXXST-HNGĐ ngày 29/3/2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Diễm K, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Ấp T, xã B, huyện H, tỉnh Long An.

2. *Bị đơn*: Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Ấp N, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An.

(Chị K có mặt, anh T xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn ngày 07/3/2018 và những lời tiếp theo chị Nguyễn Thị Diễm K, trình bày:

Chị và anh Nguyễn Thanh T chung sống với nhau từ năm 2011, có đăng ký kết hôn vào năm 2011 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh Long An. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng về sau thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên

nhân chị K cho rằng cuộc sống vợ chồng không hòa hợp do bất đồng quan điểm, đời sống vợ chồng không hạnh phúc, anh T không quan tâm chăm sóc vợ con nên chị và anh T đã ly thân từ tháng 10 năm 2013 cho đến nay. Nhận thấy, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị xin ly hôn.

Về con chung: chị K khai chị và anh T có một con chung là cháu Nguyễn Ngọc K, sinh năm 2012; hiện con đang sống chung với chị. Khi ly hôn, chị xin được quyền tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh T cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị K khai không có.

Anh Nguyễn Thanh T xin xét xử vắng mặt nhưng tại bản tự khai: anh xác nhận về thời gian, điều kiện kết hôn, về con chung, tài sản, nợ cũng như nguyên nhân mâu thuẫn gia đình như chị K trình bày là đúng. Nay chị K xin ly hôn anh đồng ý. Khi ly hôn, anh đồng ý giao con chung cho chị K tiếp tục nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên tòa, chị K vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, không bổ sung ý kiến gì thêm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai công khai tại phiên toà, trên cơ sở trình bày của đương sự, qua thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. *Về tố tụng,*

Anh Nguyễn Thanh T có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa tiến hành đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm theo thủ tục chung là đúng với các điều 227 và 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. *Về nội dung,*

[2.1] Về hôn nhân,

Chị Nguyễn Thị Diễm K và anh Nguyễn Thanh T chung sống với nhau vào năm 2011 và có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp, phù hợp với Điều 11, 14 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000.

Trước tòa, chị K cương quyết xin ly hôn vì cho rằng mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn. Anh T xin xét xử vắng mặt nhưng tại bản tự khai anh cũng đồng ý ly hôn.

Nhận thấy, tình cảm vợ chồng giữa chị K và anh T không còn nên chị K xin ly hôn là có căn cứ phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2]. Về con chung: Chị K và anh T thống nhất khai có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc K, sinh năm 2012, hiện con đang sống chung với chị K. Khi ly hôn, chị xin tiếp tục nuôi con chung. Tại bản tự khai anh T cũng đồng ý giao con chung cho chị K tiếp tục nuôi dưỡng. Cháu K cũng có nguyện vọng sống với mẹ

khi cha mẹ ly hôn. Do vậy, Hội đồng xét xử giao cháu K cho chị K tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc là phù hợp với nguyện vọng của cháu, phù hợp khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2.3] Về cấp dưỡng: Chị K không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[2.4] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự thống nhất khai không có.

[3.] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Diễm K phải nộp án phí hôn nhân sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước là đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 28, 35, 39, 63, 146, 222, 227 và 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các điều 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 107, 110 và 116 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

***Tuyên xử*:**

1. Về hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị Diễm K được ly hôn với anh Nguyễn Thanh T.

2. Về con chung:

Chị Nguyễn Thị Diễm K được quyền tiếp tục nuôi con chung là cháu Nguyễn Ngọc K, sinh ngày 27/02/2012.

Anh Nguyễn Thanh T không phải cấp dưỡng nuôi con vì chị Nguyễn Thị Diễm K không yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức hoặc cha, mẹ có thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phải xem xét nguyện vọng của con từ đủ 07 tuổi trở lên.

3. Về án phí:

Chị Nguyễn Thị Diễm K phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước nhưng được chuyển từ tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002333 ngày 07/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, sang án phí để thi hành.

4. Án xử sơ thẩm và tuyên án công khai, nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn anh Nguyễn Thanh T

vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Văn Công Thức